

Bản án số: 238/2024/HS-PT

Ngày: 26/12/2024.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

- Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thị Minh Hiền.

Các thẩm phán: Bà Ngô Thị Thanh Hảo.

Ông Đặng Văn Quyết.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Hoan - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang tham gia phiên toà: Ông Hoàng Tùng-Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 26/12/2024, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 266/TLPT-HS, ngày 25/10/2024 đối với bị cáo Lãng Văn T. Do có kháng cáo của bị cáo T đối với bản án hình sự sơ thẩm số 111/2024/HS-ST, ngày 26/8/2024 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Bị cáo có kháng cáo:

Lãng Văn T sinh năm 1990;

Nơi đăng ký HK và chỗ ở hiện nay: Thôn C, xã Ph, huyện L, tỉnh Bắc Giang;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 05/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lãng Văn H và bà Lục Thị Ph; Vợ: Chị Chu Thị L; Có 03 con, lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2021;

Tiền án, Tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2016/HSST, ngày 31/5/2016 của Tòa án quân sự khu vực 2 Quân khu 1 xử phạt Lãng Văn T 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” và T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Ngày 22/12/2016, T chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương và đã chấp hành xong phần án phí.

Hiện bị cáo tại ngoại, có mặt.

Luật sư bào chữa: Luật sư Phạm Tuấn A– Công ty TNHH Anh Kh, Đoàn Luật sư tỉnh Bắc Ninh, có mặt.

Bị hại:

Anh Lăng Trí V, sinh năm 2000, vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn C, xã Ph, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Anh Vi Văn H1, sinh năm 1998, vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn C, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Không triệu tập.

1. Anh Mã Văn P, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Thôn N, xã Ph, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

2. Anh H3 Văn V1, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Thôn C, xã Ph, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

3. Anh Vi Văn B, sinh năm 1999;

4. Anh Vi Văn M, sinh năm 1998;

5. Anh Lý Văn H2, sinh năm 1991;

Cùng địa chỉ: Thôn C, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

6. Anh Luân Văn T1, sinh năm 2000;

Địa chỉ: Thôn Q, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

+ Ngoài ra còn có một số các bị cáo khác không có kháng cáo nên không triệu tập phiên tòa.

-Vi Văn H3, sinh năm 1997.

Nơi đăng ký HK và chỗ ở hiện nay: Thôn C, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang;

-Vi Văn H1, sinh năm 1998;

Nơi đăng ký HK và chỗ ở hiện nay: Thôn C, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 25/01/2024 tại phòng trà Thiên Đ thuộc thôn N, xã Ph, huyện L, có Lăng Trí V, Lăng Văn T, Hoàng Văn Ph1, Hoàng Văn D, H3 Văn V1 cùng trú tại thôn C, xã Ph, huyện L, đang hát tại phòng số 1 của quán hát. Tại phòng hát số 2 gồm có Vi Văn H3, Vi Văn H1, Vi Văn M, Lý Văn H2, Lý Văn N, Vi Văn B đều trú tại thôn C, xã H, huyện L. Do Lăng Trí V có quen biết với Vi Văn H1 đang hát ở phòng số 2, nên V đã đi sang phòng hát số 2 để mời bia mọi người trong phòng hát. Do mọi người trong số 2 không uống bia với V nên V đã đập cốc xuống bàn. Vi Văn H1, Vi Văn M, Vi Văn H3 đã đẩy Lăng Trí V ra cửa phòng số 2 gặp H3, M đang đứng ở trước cửa phòng hát số 2. V tiếp tục xô đẩy với H3, M ra đến khu vực quây thu ngân.

Vi Văn H3 dùng tay phải cầm 01 chai bia thủy tinh ở gần cửa quán hát giờ lên đập vào đầu của V làm chai bia bị vỡ, đầu V chảy máu.

H3 tiếp tục cầm cổ chai bia đã vỡ đập thêm nhiều nhát trúng vào vùng cằm và hai bên tai của V gây thương tích cho V.

Vi Văn H1 cũng dùng tay phải đâm nhiều nhát vào mặt V, rồi dùng tay quàng và ghì cổ V xuống. Khi thấy có việc xô sát thì mọi người trong 02 phòng hát đi ra ngoài.

Hoàng Văn Ph1 đã dùng tay phải đâm vào mặt của H3, rồi Ph1 và H3 ôm, ghì nhau, sau đó được mọi người can ngăn.

Khi đó H1 buông V ra, V đã dùng tay phải đâm vào mặt H3, trong lúc H3 và Ph1 ôm ghì, giằng co nhau, sau được mọi người can ngăn. Nhưng H3 lại dùng tay đâm nhiều lần vào vùng mặt của V.

Khi đó T đi ra ngoài nhìn thấy H1, H3, M đang đánh V thì T lao vào ôm đẩy M ra ngoài để không cho đánh V. T yêu cầu H3 buông V ra. Khi T nhìn thấy H1 cầm chai bia giờ lên định đánh V, T đã đi đến cách H1 khoảng 01m, đứng đối diện H1 và dùng tay phải cầm 01 chai bia đập một phát từ trên xuống dưới trúng vào vùng trán bên trái của H1, gây thương tích cho H1. Lúc này trên tay H1 đang cầm 01chai bia liền ném về phía T nhưng không trúng, chai bia rơi xuống nền nhà.

Khi đó Vi Văn M, sinh năm 1998 trú tại thôn C, xã H đứng ở phía sau T dùng tay phải cầm chai bia đập 01 nhát theo chiều từ trên xuống trúng vào vùng đầu của T gây thương tích cho T, đồng thời M dùng hai tay ôm-đẩy T ngã ra nền nhà rồi M đẩy T ra ngoài cửa quán hát. Mọi người đã đến và can ngăn.

Nhận được tin báo, Công an xã Ph, huyện L đã đến hiện trường lập biên bản sự việc và tiến hành thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda màu đen biển kiểm soát 98^E1-697.81 loại xe Wave; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave màu đen bạc, biển kiểm soát 98^E1-327.42.

Hậu quả: Lãng Trí V và Lãng Văn T bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Bắc Thăng L, Vi Văn H1 bị thương được đưa đi sơ cứu tại trạm y tế xã B

Ngày 26/01/2024 Công an xã Ph tiến hành xác định hiện trường tại thôn N, xã Ph, huyện L và tiến hành thu giữ mẫu máu và niêm Ph1 theo quy định.

Ngày 26/01/2024 anh Mã Văn P sinh năm 1988 trú tại thôn N, xã Ph, huyện L(chủ quán hát) đã giao nộp 09 đoạn video liên quan đến hành vi Cố ý gây thương tích ngày 25/01/2024 tại thôn N, xã Ph, huyện L theo quy định pháp luật vào đĩa CD để phục vụ công tác điều tra.

Ngày 27/01/2024 Lãng Văn T, Lãng Trí V có đơn trình báo nội dung sự việc tới Công an xã Ph, đề nghị giải quyết theo quy định.

Hồi 08 giờ 15 phút ngày 27/01/2024 Vi Văn H3, Vi Văn M đến Công an xã Ph đầu thú khai nhận hành vi phạm tội.

Khoảng 08 giờ ngày 28/01/2024 Vi Văn H1 đến Công an xã Ph đầu thú khai nhận hành vi phạm tội.

Ngày 30/01/2024 Công an xã Ph đã bàn giao hồ sơ đến Công an huyện L để giải quyết theo quy định pháp luật.

Ngày 06/02/2024 Vi Văn H1 có đơn trình báo, đề nghị khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can giải quyết theo quy định.

Biên bản làm việc ngày 26/01/2024 với Trạm y tế xã Biên Sơn xác định thương tích đối với Vi Văn Chiến(H1) sinh năm 1998 trú tại thôn C, xã H, huyện L. Kết quả: 01 vết thương rách tại vùng chán dài 01cm; 01 vết rách tại vùng chán dài 02cm; 01 vết rách ở mu bàn tay phải dài 10cm. Ngoài ra trên vùng mặt có 02 vết xước nhỏ ngoài da; 03 vết rách nêu trên được xử lý và khâu phục hồi.

Biên bản làm việc với Bệnh viện đa khoa Bắc Thăng L ngày 26 tháng 01 năm 2024 xác định thương tích đối với Lãng Trí V và Lãng Văn T: Lãng Trí V có các vết thương gồm: Vết thương phức tạp vùng cằm cổ phải, dài 15cm vết sắc gọn chảy máu; 04 vết thương vùng cổ và sau tai phải dài 03cm, bờ sắc gọn chảy máu; 04 vết thương vùng thái D đỉnh trái dài 01cm bờ sắc gọn chảy máu; Vết thương vành tai hai bên dài 01cm bờ sắc gọn, chảy máu. Đối với Lãng Văn T: Vết thương cung mày bên trái, kích thước (2x3)cm bờ sắc gọn; Vết thương đỉnh phải dài 02cm, bờ sắc gọn; Vết thương ngón 1 bên phải dài 2cm, bờ sắc gọn”.

Ngày 01/02/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L Quyết định trưng cầu giám định mức độ tổn thương của Lãng Trí V, Lãng Văn T, Vi Văn H1.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 2082/24/KLTTCT-TTPY ngày 02/02/2024 của Trung tâm Pháp Y Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Thương tích vết thương đã khâu chưa cắt chỉ vùng góc hàm – cổ phải kích thước trung bình: 4%.

- Thương tích vết thương đã khâu chưa cắt chỉ vùng cổ phải kích thước nhỏ: 2%.

- Thương tích vết thương đã khâu chưa cắt chỉ sau tai phải kích thước (1x0,1)cm: 1%.

- Thương tích vết thương đã khâu chưa cắt chỉ sau tai phải kích thước (1,5x0,1)cm: 1%.

- Thương tích vết thương đã khâu chưa cắt chỉ sau tai phải kích thước (1,5x0,1)cm: 1%.

- Thương tích vết thương đã khâu chưa cắt chỉ vành tai phải kích thước nhỏ: 1%.

- Thương tích vết thương đã khâu chưa cắt chỉ vùng thái D đỉnh trái kích thước nhỏ: 1%.

- Thương tích vết thương đã khâu chưa cắt chỉ vùng thái D trái kích thước nhỏ: 1%.

- Thương tích vết thương đã khâu chưa cắt chỉ sau tai trái kích thước (0,3x0,1)cm: 1%.

- Thương tích vết thương đã khâu chưa cắt chỉ sau tai trái kích thước (0,3x0,1)cm: 1%.

2. Kết luận: Căn cứ Thông tư số: 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của **Lăng Trí V** tại thời điểm giám định là: **14%** (Mười bốn phần trăm), áp dụng phương pháp cộng theo Thông tư.

3. Kết luận khác: Cơ chế, chiều hướng, lực gây thương tích: Các thương tích do vật sắc, nhọn gây nên, không xác định được chiều hướng gây thương tích, lực tác động nhẹ.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 2084/24/KLTTCT-TTPY ngày 02/02/2024 của Trung tâm Pháp Y Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Thương tích vết thương đã khâu chưa cắt chỉ cung lông mày mắt trái kích thước nhỏ: 3%.

- Thương tích vết thương đã khâu chưa cắt chỉ vùng đỉnh phải kích thước nhỏ: 1%.

- Thương tích vết thương đã khâu chưa cắt chỉ ngón I bàn tay phải kích thước nhỏ: 1%.

2. Kết luận: Căn cứ Thông tư số: 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của **Lăng Văn T** tại thời điểm giám định là: **5%** (Năm phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

3. Kết luận khác: Cơ chế, chiều hướng, lực gây thương tích: Các thương tích do vật sắc gây nên, không xác định được chiều hướng gây thương tích, lực tác động nhẹ”.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 2083/24/KLTTCT-TTPY ngày 02/02/2024 của Trung tâm Pháp Y Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Thương tích vết thương đã khâu chưa cắt chỉ vùng trán trái sát chân tóc kích thước (2,5x0,1)cm: 3%.

- Thương tích vết thương đã khâu chưa cắt chỉ vùng trán trái sát chân tóc kích thước (1x0,1)cm: 3%

- Thương tích vết thương đóng vẩy khô đang liền sẹo cánh mũi trái kích thước nhỏ: 3%.

- Thương tích vết thương đóng vẩy khô đang liền sẹo vùng cung mày mắt trái kích thước nhỏ: 3%.

- Thương tích vết thương đóng vẩy khô đang liền sẹo vùng cổ tay – mu bàn tay phải kích thước trung bình: 2%.

2 Kết luận: Căn cứ Thông tư số: 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Vi Văn H1 tại thời điểm giám định là: **13%** (Mười ba phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

3. Kết luận khác: Cơ chế, chiều hướng, lực gây thương tích: Các thương tích do vật sắc gây nên, không xác định được chiều hướng gây thương tích, lực tác động nhẹ”.

Ngày 22/4/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L ra Quyết định trưng cầu giám định Máu để phục vụ điều tra. Tại bản kết luận giám định số 997/KL-KTHS ngày 07/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Trên mẫu được niêm Ph1 trong Ph1 bì ký hiệu “Máu” có máu người, nhóm **máu “O”**.

Ngày 08/5/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung cơ chế, chiều hướng hình thành thương tích, do vật gì gây nên thương tích đối với Lăng Trí V, Lăng Văn T, Vi Văn H1.

Tại Bản kết luận giám định bổ sung qua hồ sơ số 2291/24/KL-KTHS ngày 17/5/2024 của Trung tâm Pháp Y Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang kết luận: “Dựa vào hồ sơ, tài liệu; Biên bản thực nghiệm điều tra; Bản ảnh thực nghiệm điều tra; Vật gửi giám định kết luận:

- Mẫu vật gửi giám định không gây được thương tích cho Lăng Trí V.

- Cơ chế và chiều hướng hình thành thương tích trên cơ thể của Lăng Trí V:

+ Các thương tích: Vết thương đã khâu chưa cắt chỉ vùng cổ phải và 03 vết thương đã khâu chưa cắt chỉ sau tai phải cơ chế do vật sắc gây nên, chiều hướng tác động từ trên xuống dưới, từ sau ra trước, từ phải sang trái.

+ Các thương tích: Vết thương đã khâu chưa cắt chỉ vùng góc hàm - cổ phải và vết thương đã khâu chưa cắt chỉ vành tai phải cơ chế do vật sắc gây nên, chiều hướng tác động từ trên xuống dưới, từ phải sang trái.

+ Các thương tích: 02 vết thương đã khâu chưa cắt chỉ vùng thái D đỉnh trái và 02 vết thương đã khâu chưa cắt chỉ sau tai trái cơ chế do vật sắc gây nên chiều hướng tác động từ trên xuống dưới, từ trái sang phải.

- Tình huống thực nghiệm điều tra theo lời khai của Lăng Trí V, Vi Văn H1, Vi Văn H3 gây được thương tích cho Lăng Trí V.”

Tại Bản kết luận giám định bổ sung qua hồ sơ số 2292/24/KL-KTHS ngày 21/5/2024 của Trung tâm Pháp Y Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang kết luận: “Dựa vào hồ sơ, tài liệu; Biên bản thực nghiệm điều tra; Bản ảnh thực nghiệm điều tra; Vật gửi giám định kết luận:

“Mẫu vật gửi giám định không gây ra được thương tích cho Lăng Văn T.

- Cơ chế và chiều hướng hình thành thương tích trên cơ thể của Lăng Văn T

+ Thương tích vết thương cung lông mày mắt trái đã khâu chưa cắt chỉ kích thước (3,2x0,1)cm do vật sắc gây nên, không xác định được chiều hướng gây thương tích.

+ Thương tích vết thương vùng đỉnh phải đã khâu chưa cắt chỉ kích thước (2x0,2)cm do vật sắc gây nên, chiều hướng từ trên xuống dưới, từ phải sang trái.

+ Thương tích vết thương ngón I bàn tay phải đã khâu chưa cắt chỉ kích thước (1,5x0,1)cm do vật sắc gây nên, không xác định được chiều hướng gây thương tích.

- Tình huống thực nghiệm điều tra theo lời khai của Lăng Văn T gây được thương tích vết thương vùng đỉnh phải cho Lăng Văn T. Không xác định có gây được thương tích vết thương cung lông mày mắt trái và thương tích vết thương ngón I bàn tay phải của Lăng Văn T hay không.”

Tại Bản kết luận giám định bổ sung qua hồ sơ số 2293/24/KL-KTHS ngày 21/5/2024 của Trung tâm Pháp Y Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang kết luận : “Dựa vào hồ sơ, tài liệu; Biên bản thực nghiệm điều tra; Bản ảnh thực nghiệm điều tra; Vật gửi giám định kết luận:

“- Mẫu vật gửi giám định không gây ra được thương tích cho Vi Văn H1.

- Cơ chế và chiều hướng hình thành thương tích trên cơ thể của Vi Văn H1:

+Các thương tích vùng trán trái, vùng cung mày trái và cánh mũi trái cơ chế do vật sắc gây nên, chiều hướng tác động từ trên xuống dưới, từ trước ra sau.

+ Thương tích vết thương đóng vẩy khô đang liền sẹo vùng cổ tay - mu bàn tay phải cơ chế do vật sắc gây nên, không xác định được chiều hướng gây thương tích.

- Tình huống thực nghiệm điều tra theo lời khai của Lăng Văn T, Vi Văn H1 gây được các thương tích vùng trán trái, vùng cung mày trái và cánh mũi trái cho Vi Văn H1. Không gây được thương tích vết thương đóng vẩy khô đang liền sẹo vùng cổ tay - mu bàn tay phải.

Ngày 03/5/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã Quyết định thực nghiệm điều tra. Thực nghiệm điều tra theo lời khai của Lăng Trí V: Tại khu vực trước quầy thu ngân của phòng trà Thiên Đ, khi V và anh Vi Văn H1, sinh năm 1998, trú tại thôn C, xã H, huyện L, (tên thường gọi là Vi Văn Chiến) đang

đứng đối diện cách nhau 1,8 mét dùng tay xô đẩy nhau, thì lúc này có một người V không biết là ai đứng phía sau dùng chai bia đập nhiều phát theo hướng từ trên xuống trúng vào vùng đỉnh thái D trái, vùng cằm bên phải và hai bên của V gây thương tích. Sau đó H1 lao vào dùng tay phải đâm vào vùng mặt V và dùng tay phải ghì cổ V xuống dưới nền nhà, sau đó có người tiếp tục dùng tay đâm liên tục vào vùng mặt và vết thương của V. V có dùng tay, chân đâm đá H3 và H1, không gây thương tích gì. Ngoài ra V không đánh ai gây thương tích gì, không nhìn thấy ai dùng hung khí gì đánh ai khác.

Thực nghiệm theo lời khai của Vi Văn H3: Tại khu vực trước quầy thu ngân của phòng trà Thiên Đ, khi thấy V và H1 đang đứng đối diện xô đẩy nhau thì H3 chạy ra phía sau lưng V, đứng sát cạnh V, tay trái giữ phần vai V, tay phải của H3 cầm chai bia giơ lên đập theo chiều từ trên xuống, từ phải qua trái trúng vào vùng đầu V thì chai bia vỡ. Khi đánh V thì H3 và V đều đang đứng, H3 đứng sát phía sau lưng V cách V khoảng 05 cm. Khi chai bia bị vỡ ra thì H3 tiếp tục cầm phần chai bia bị vỡ (phần cổ chai) để đập theo chiều từ trên xuống dưới, từ phải sang trái vào vùng cằm phải và vùng hai bên của V gây thương tích, lúc này V đang trong tư thế cúi người. Sau khi đập liên tục nhiều phát thì H3 bỏ vỏ chai bia xuống nền nhà, và khi H1 đang dùng tay ôm và ghì cổ V xuống thì H3 sử dụng tay không để đâm theo chiều từ dưới lên vào vùng mặt của V. Ngoài ra H3 không dùng thêm hung khí gì để đánh gây thương tích cho V. H3 bị V dùng tay đánh vào vùng mặt, không gây thương tích gì H3 khẳng định không gây thương tích cho ai khác và thấy T cầm chai bia đập H1 sau đó M cầm chai bia đập T.

Thực nghiệm theo lời khai của Vi Văn H1: Tại khu vực trước quầy thu ngân của phòng trà Thiên Đ, H1 có xô đẩy với V để cản ngăn V và H3 đang chửi bới xô đẩy nhau. H1 đứng đối diện cách V cách khoảng 1 mét, dùng tay để đẩy V thì có anh H3 chạy từ phía sau lưng V và dùng chai bia đập liên tiếp vào vùng đầu V nhiều phát. Sau đó H1 có dùng tay phải đâm vào vùng mặt V và dùng tay phải ôm cổ V kẹp vào nách phải, ghì đầu V xuống, lúc này Heo đứng bên phải V rồi H3 lao vào đánh vào vùng mặt V không rõ H3 có cầm theo chai bia hay không. Sau đó H1 có lấy một chai bia thủy tinh không rõ lấy ở đâu, tay phải cầm chai bia giơ lên định đánh V nhưng chưa kịp đánh thì bị anh T đứng đối diện dùng tay phải cầm một chai bia đập một phát theo hướng từ trên xuống dưới, từ phía bên trái qua trúng vào vùng trán bên trái của H1 khiến chai bia bị vỡ, sau đó vỏ chai trượt xuống lông mày trái, cánh mũi bên trái gây thương tích. Khi bị T đánh thì H1 đang đứng đối diện với anh T và hai người cách nhau 01 mét. Sau khi bị T đánh, H1 cầm chai bia ném về phía T nhưng không trúng, chai bia rơi xuống nền nhà. H1 bị thương tích ở mu bàn tay bên phải không xác được do ai gây ra. Ngoài ra H1 không dùng hung khí gì đánh gây thương tích cho ai khác. H1 chứng kiến V dùng tay chân đâm đá H3.

Thực nghiệm điều tra theo lời khai của Lãng Văn T: T đang đứng ở trước cửa phòng hát thì thấy V bị thương tích ở vùng đầu, vùng cổ và đang đứng xô đẩy với H3 ở khu vực trước quầy thu ngân của phòng trà Thiên Đ, thấy H1 đang đứng tay phải cầm chai bia giơ lên hướng về phía V nên T đã dùng tay phải cầm phần thân một chai bia đập một phát theo hướng từ phải qua trái, từ trên xuống dưới trúng vào vùng trán trái của anh H1, thì chai bia vỡ và trượt xuống gây thương tích ở lông mày và cánh mũi trái H1. Sau đó T thả vỏ chai bia xuống dưới nền nhà. Khi đánh H1, T đang đứng đối diện H1, cách nhau 01 mét. Ngay sau khi T đánh anh H1 xong thì T bị Vi Văn M, sinh năm 1998, trú tại thôn C, xã H, đứng ở bên tay trái phía sau T cách khoảng 0,5 mét, tay phải cầm một chai bia đập một phát theo chiều từ trên xuống trúng vào vùng sau đầu bên phải gây thương tích cho T. Sau khi M đập chai bia vỡ thành các mảnh vụn thì M tiếp tục đẩy ngã T xuống nền nhà và dùng tay, chân đâm đá liên tục vào người T.

Ngày 22/02/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã tiến hành cho Lãng Văn T nhận dạng qua bản ảnh. Kết quả: ảnh số 01 là Lãng Trí V; ảnh số 02 là H1 dùng chai bia đánh T; ảnh số 03 là Ph1, sinh năm 1997 trú tại thôn C, xã Ph không thấy đánh ai; ảnh số 04 là D, sinh năm 1992 nhà ở thôn C, xã Ph không gây thương tích cho ai; ảnh số 05 là V1, sinh năm 1987 trú tại C, Ph1 Vân không gây thương tích cho ai; ảnh số 06 là H3, sinh năm 1997 trú tại thôn C, xã H không gây thương tích cho ai; ảnh số 07 là H1, sinh năm 1998 trú tại thôn C, xã H bị T dùng chai bia đánh gây thương tích; ảnh số 08 là M, sinh năm 1998 trú tại thôn C, xã H là người gây thương tích cho T; ảnh số 11 là N trú tại Cái Cạn Hộ Đáp không gây thương tích cho ai; đối với ảnh số 09, 10, 12 T không biết là ai.

Ngày 18/02/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L tiến hành cho Vi Văn H1 nhận dạng qua bản ảnh kết quả: H1 xác định tại bản ảnh số 02 là Lãng Văn T cầm chai bia và đập vào vùng đầu H1 ngày 25/01/2024.

Ngày 24/02/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L tiến hành cho Lãng Trí V nhận dạng qua bản ảnh. Kết quả: V nhận dạng tại bản ảnh số 06 là Vi Văn H3 dùng chai bia đánh V, ảnh số 07 là Vi Văn H1 dùng tay ghì cổ V ngày 25/01/2024.

Ngày 17/02/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L tiến hành cho Vi Văn H3 nhận dạng qua bản ảnh kết quả: H3 nhận dạng tại bản ảnh số 01 là V, người bị H3 dùng chai bia đánh và dùng tay gây thương tích; ảnh số 07 là H1 là người dùng tay đánh và ghì cổ V;

Ngày 22/3/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã tiến hành cho Hoàng Văn Ph1 nhận dạng qua bản ảnh. Kết quả: tại bản ảnh số 06 là H3 dùng chai bia thủy tinh gây thương tích cho V ngày 25/01/2024.

Ngày 08/4/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã tiến hành cho Mã Văn Pú nhận dạng kết quả: ảnh số 06 là H3 cầm chai bia gây thương tích

cho V, ảnh số 07 là H1 là người dùng tay đánh vùng mặt và ghi cổ V và cùng H3 đánh V; Ảnh số 02 là T gây thương tích cho H1; ảnh số 08 là M dùng chai bia gây thương tích cho T.

Ngày 03/4/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L tiến hành cho Lường Thị Tự nhận dạng kết quả: ảnh số 06 là H3 cầm chai bia gây thương tích cho V; ảnh số 07 là H1 dùng tay đánh vùng mặt và ghi cổ V; Ảnh số 02 là T gây thương tích cho H1; ảnh số 08 là M dùng chai bia gây thương tích cho T.

Trong các ngày 20/02/2024, 23/02/2024, 25/02/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L tiến hành cho Vi Văn H3, Vi Văn H1, Lãng Văn T, Lãng Trí V xác định vật gây thương tích. Kết quả: H3 xác định vật gây thương tích cho V là chai bia nguyên vẹn bằng thủy tinh vào tối ngày 25/01/2024; H1 xác định T gây thương tích cho H1 bằng chai bia thủy tinh; T xác định vật M gây thương tích cho T là chai bia thủy tinh tương đồng với chai bia cơ quan điều tra thu giữ; V xác định H3 dùng chai bia thủy tinh gây thương tích cho V.

Tại biên bản làm việc ngày 20/4/2024 đối với Vi Văn H3, Vi Văn H1, Lãng Văn T, Lãng Trí V, Hoàng Văn Ph1 về việc xác minh nội dung trong video thu giữ, thì H3 khẳng định: H3 dùng chai bia đập vào Lãng Trí V, quá trình đó Vi Văn H1 đâm vào vùng mặt V và ghi cổ V để H3 tiếp tục đánh V; T gây thương tích bằng chai bia đập trúng vùng trán H1; Kết quả H1 khẳng định Vi Văn H3 là người cầm chai bia đập liên tiếp vào vùng đầu của Lãng Trí V; H1 là người dùng tay phải đâm vào vùng mặt, sau đó ghi cổ V; T dùng chai bia đập một phát trúng vào vùng trán trái của H1; M dùng chai bia đánh vào vùng đầu phía sau của T. T xác định người dùng chai bia gây thương tích cho T là Vi Văn H1, người cầm chai bia đập vào vùng đầu T một phát là Vi Văn M; H3 cầm chai bia đập đầu V là Vi Văn H3. V xác định người cầm chai bia đập liên tiếp nhiều nhất vào vùng đầu, cổ của V là Vi Văn H3. H1 dùng tay không đánh vào mặt và ghi cổ V xuống cho H3 đánh V; Ph1 xác định người nam giới mặc áo khóa màu đen, quần dài màu đen, đứng gần quầy thu ngân cầm chai bia đập vào vùng đầu của V là Vi Văn H3. Người nam giới mặc áo khóa màu xanh trắng quần dài đánh vào vùng mặt H3 là Ph1. H1 dùng tay hải đâm vào vùng mặt và ghi cổ V. T dùng chai bia đập vào vùng trán trái chính là Lãng Văn T; đối với người nam giới mặc áo khoác mùa đông màu xám quần dài màu đen tay phải cầm chai bia đứng phía sau và đập vào vùng đầu của T, Ph1 không biết là ai.

Ngày 01/3/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L tiến hành tra cứu xe máy vật chứng đối với xe mô tô biển kiểm soát 98F1-327.42 và 98^E1-697.81 để phục vụ công tác điều tra. Kết quả: Không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Tại phiếu trả lời xác minh xe đối với biển số 98F1-327.42 chủ xe là Trần Văn T2, sinh năm 1973 trú tại thôn Y, xã B, huyện L. Tại phiếu trả lời xác minh xe biển kiểm soát 98^E1-697.81 là Lãng Trí V địa chỉ thôn C, xã Ph, huyện L.

Ngày 25/01/2024 Lãng Văn T điều khiển xe mô tô 98F1-327.42 và Lãng Trí V điều khiển xe 98E1-697.81 đến quán hát.

Ngày 06/3/2024 Vi Văn H1, Vi Văn H3, Vi Văn M đã bồi thường cho Lãng Trí V, Lãng Văn T số tiền 35.000.000 đồng tiền viện phí, tổn thất tinh thần. Anh V, T đã nhận đủ số tiền trên và có đơn xin giảm trách nhiệm hình sự đối với H1, H3; Đồng thời Lãng Văn T có đơn xin rút yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Vi Văn M và Vi Văn H1 về việc gây thương tích cho Lãng Văn T, đồng thời có biên bản hòa giải và thỏa thuận bồi thường dân sự số tiền 10.000.000 đồng, anh T đã nhận đủ và không có yêu cầu đề nghị gì. Ngày 07/3/2024 Vi Văn H1 có đơn xin rút yêu cầu trách nhiệm hình sự đối với Lãng Văn T.

Đối với hành vi của Vi Văn M gây thương tích cho Lãng Văn T bằng chai bia với tỷ lệ thương tích là 5%, quá trình điều tra anh T có đơn xin rút truy cứu trách nhiệm hình sự đối với M, việc rút đơn hoàn toàn tự nguyện không bị ai ép buộc xúi giục gì. Do đó ngày 20/5/2023 Công an huyện L ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Vi Văn M số tiền 6.500.000 đồng về hành vi cố ý gây thương tích.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 06/3/2024 Vi Văn H1, Vi Văn H3 và gia đình Vi Văn M đã bồi thường số tiền 35.000.000 đồng cho Lãng Văn T, Lãng Trí V. Lãng Văn T đã bồi thường cho Vi Văn H1 số tiền 10.000.000 đồng, đồng thời có đơn xin rút yêu cầu khởi tố và miễn truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Lãng Văn T, Vi Văn H3 và Vi Văn H1.

Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo các bị cáo Lãng Văn T, Vi Văn H3, Vi Văn H1 đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. Các bị cáo không ý kiến gì nội dung bản Cáo trạng cũng như bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Bị hại anh Lãng Trí V tại phiên tòa trình bày: Anh xác định vào ngày 25/01/2024 do bị cáo có lời qua tiếng lại, xô xát với nhóm của H3 và H3 dùng chai bia thủy tinh; H1 dùng tay nắm, ghì cổ anh cho H3 dùng chai đập gây thương tích cho anh tổn thương **14%** sức khỏe như nội dung bản cáo trạng. Anh không ý kiến gì về kết luận giám định thương tích. Nay anh đã nhận được bồi thường thiệt hại của bị cáo H3, bị cáo H1 và không yêu cầu bồi thường gì khác, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H3 và bị cáo H1.

Bị hại Vi Văn H1 tại phiên tòa trình bày: Ngày 25/01/2024, Lãng Văn T có hành vi dùng chai bia đánh vào vùng đầu của bị cáo, tổn thương 11% sức khỏe. Đối với vết thương ở mu bàn tay không phải do bị cáo T gây ra và anh không biết ai gây ra thương tích cho anh, anh không yêu cầu xử lý gì đối với vết thương ở tay. Anh không ý kiến gì về kết luận giám định thương tích. Nay anh đã nhận được bồi thường thiệt hại của bị cáo T, bị và không yêu cầu bồi thường gì khác, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã công bố lời khai của những đương sự vắng mặt tại phiên tòa trong quá trình điều tra. Các bị cáo, bị hại tại phiên tòa không có ý kiến gì về lời khai của đương sự vắng mặt.

Bản cáo trạng số 91/CT-VKS ngày 16/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang đã truy tố các bị cáo Lăng Văn T, Vi Văn H3, Vi Văn H1 về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ, khoản 2, Điều 134 Bộ luật hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số 111/2024/HS-ST, ngày 26/8/2024 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang đã áp dụng điểm đ, khoản 2, Điều 134; Điểm b, s, khoản 1 và khoản 2, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lăng Văn T 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án về tội “Cố ý gây thương tích”.

Ngoài ra bản án còn tuyên: Bị cáo Vi Văn H3 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù; bị cáo Vi Văn H1 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” nhưng cho bị cáo H3 và bị cáo H1 hưởng án treo.

Ngoài ra bản án còn xử lý vật chứng, tuyên án phí, quyền kháng cáo cho các bị cáo, người bị hại.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 28/8/2024, bị cáo T nộp đơn kháng cáo đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo T trình bày: Bị cáo chỉ đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo. Hiện nay, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo phải nuôi mẹ già yếu và 3 con nhỏ, bản thân bị cáo là lao động tự do không có thu nhập ổn định. Vợ bị cáo không có việc làm hiện đang phải ở nhà chăm sóc 3 con nhỏ. Bị cáo có 1 người anh bị tàn tật và 1 người anh bị ung thư. Bị cáo đã nhận thức được lỗi lầm của mình. Bị cáo xuất trình Giấy xác nhận của UBND xã Ph, huyện L ngày 21/8/2024 về việc hiện nay gia đình bị cáo T có hoàn cảnh kinh tế khó khăn.

+ Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Lăng Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ, khoản 2, Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, khoản 1, Điều 355, điểm e, khoản 1, Điều 357 BLTTHS: Chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Lăng Văn T, sửa bản án sơ thẩm số 111/2024/HS-ST, ngày 26/8/2024 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Áp dụng điểm đ, khoản 2, Điều 134; các điểm b, s, khoản 1 và khoản 2, Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lăng Văn T 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” nhưng cho bị cáo T được hưởng án treo, thời gian thử thách 04 năm, 6 tháng tù kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo T là dân tộc Nùng sống ở vùng dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

+ Luật sư Phạm Tuấn A bào chữa cho bị cáo T nhất trí với đề nghị của Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo T được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 25/01/2024 tại phòng trà Thiên Đ thuộc thôn N, xã Ph, huyện L, có Lăng Trí V, Lăng Văn T, Hoàng Văn Ph1, Hoàng Văn D, H3 Văn Vân cùng trú tại thôn C, xã Ph, huyện L, đang hát tại phòng số 1 của quán hát. Tại phòng hát số 2 gồm có Vi Văn H3, Vi Văn H1, Vi Văn M, Lý Văn H2, Lý Văn N, Vi Văn B đều trú tại thôn C, xã H, huyện L. Do Lăng Trí V có quen biết với Vi Văn H1 đang hát ở phòng số 2, nên V đã đi sang phòng hát số 2 để mời bia mọi người trong phòng hát. Do mọi người trong số 2 không uống bia với V nên V đã đập cốc xuống bàn. Vi Văn H1, Vi Văn M, Vi Văn H3 đã đẩy Lăng Trí V ra cửa phòng số 2 gặp H3, M đang đứng ở trước cửa phòng hát số 2. V tiếp tục xô đẩy với H3, M ra đến khu vực quầy thu ngân.

Vi Văn H3 dùng tay phải cầm 01 chai bia thủy tinh ở gần cửa quán hát giơ lên đập vào đầu của V làm chai bia bị vỡ, đầu V chảy máu.

H3 tiếp tục cầm cổ chai bia đã vỡ đập thêm nhiều nhát trúng vào vùng cằm và hai bên tai của V gây thương thương tích cho V.

Vi Văn H1 cũng dùng tay phải đấm nhiều nhát vào mặt V, rồi dùng tay quàng và ghì cổ V xuống. Khi thấy có việc xô sát thì mọi người trong 02 phòng hát đi ra ngoài.

Hoàng Văn Ph1 đã dùng tay phải đấm vào mặt của H3, rồi Ph1 và H3 ôm, ghì nhau, sau đó được mọi người can ngăn.

Khi đó H1 buông V ra, V đã dùng tay phải đấm vào mặt H3, trong lúc H3 và Ph1 ôm ghì, giằng co nhau, sau được mọi người can ngăn. Nhưng H3 lại dùng tay đấm nhiều lần vào vùng mặt của V.

Khi đó T đi ra ngoài nhìn thấy H1, H3, M đang đánh V thì T lao vào ôm đẩy M ra ngoài để không cho đánh V. T yêu cầu H3 buông V ra. Khi T nhìn thấy H1 cầm chai bia giơ lên định đánh V, T đã đi đến cách H1 khoảng 01m, đứng đối diện H1 và dùng tay phải cầm 01 chai bia đập một phát từ trên xuống dưới trúng vào

vùng trán bên trái của H1, gây thương tích cho H1. Lúc này trên tay H1 đang cầm 01 chai bia liền ném về phía T nhưng không trúng, chai bia rơi xuống nền nhà.

Khi đó Vi Văn M, sinh năm 1998 trú tại thôn C, xã H đứng ở phía sau T dùng tay phải cầm chai bia đập 01 nhát theo chiều từ trên xuống trúng vào vùng đầu của T gây thương tích cho T, đồng thời M dùng hai tay ôm-đẩy T ngã ra nền nhà rồi M đẩy T ra ngoài cửa quán hát. Mọi người đã đến và can ngăn.

Nhận được tin báo, Công an xã Ph, huyện L đã đến hiện trường lập biên bản sự việc và tiến hành thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda màu đen biển kiểm soát 98E1-697.81 loại xe Wave; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave màu đen bạc, biển kiểm soát 98E1-327.42.

Hậu quả: Lãng Trí V và Lãng Văn T bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Bắc Thăng L, Vi Văn H1 bị thương được đưa đi sơ cứu tại trạm y tế xã Biên Sơn.

Hành vi phạm tội của bị cáo T có đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm đ, khoản 2, Điều 134 Bộ luật hình sự như bản án sơ thẩm đã tuyên là có căn cứ.

Xét kháng cáo của bị cáo T đề nghị xin được hưởng án treo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Về nhân thân: Bị cáo T có nhân thân xấu.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2016/HSST, ngày 31/5/2016 của Tòa án quân sự khu vực 2 Quân khu 1 xử phạt Lãng Văn T 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” và T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Ngày 22/12/2016 T chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương và đã chấp hành xong phần án phí.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo T không có tình tiết tăng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, Lãng Văn T đã đến cơ quan Công an đầu thú, thành khẩn khai báo và tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho người bị hại là anh Vi Văn H1, anh Vi Văn H1 có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên bị cáo T được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Lãng Văn T, Tòa sơ thẩm đã xét xử bị cáo T với mức hình phạt 2 năm, 3 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” là phù hợp.

Nhưng xét thấy: Người bị hại là anh Vi Văn H1 cũng có một phần lỗi là đánh anh Lãng Văn V là cháu ruột của bị cáo T trước. Theo Giấy xác nhận của UBND xã Ph, huyện L ngày 21/8/2024 thì hiện nay gia đình bị cáo T có hoàn cảnh kinh

tế khó khăn. Bị cáo T có nơi cư trú rõ ràng. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo T đã nhận thức được lỗi lầm của mình và tha thiết xin được hưởng án treo.

Do vậy, không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương trong một thời gian thử thách cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo T, sửa một phần bản án sơ thẩm đối với phần trách nhiệm hình sự của bị cáo T theo hướng: Giữ nguyên mức hình phạt của bị cáo T nhưng cho bị cáo T được hưởng án treo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo T được chấp nhận nên bị cáo T không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

+ Áp dụng điểm b, khoản 1, Điều 355, điểm e, khoản 1, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lăng Văn T, sửa bản án sơ thẩm số 111/2024/HS-ST, ngày 26/8/2024 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang đối với phần trách nhiệm hình sự của bị cáo Lăng Văn T.

+ Áp dụng điểm đ, khoản 2, Điều 134; các điểm b, s, khoản 1 và khoản 2, Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lăng Văn T 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” nhưng cho bị cáo Lăng Văn T được hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 năm, 6 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 26/12/2024).

Giao bị cáo Lăng Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Ph, huyện L, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo qui định tại khoản 3, Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể Quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo qui định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lăng Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Công thông tin điện tử Tòa án;
- CA, VKS, TA huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- Bị cáo;
- UBND xã Ph, huyện L;
- Lưu HS, HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Đã ký
Phạm Thị Minh Hiền**

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thị Thanh Hảo

Đặng Văn Quyết

Phạm Thị Minh Hiền

